

Bản án số: 83/2018/HSST
Ngày: 04/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Hoan.
2. Bà Nguyễn Thị Tiến.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Duy T, sinh năm 1987.

Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Thôn B, xã HL, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Duy T và bà Đoàn Thị G (tên gọi khác Đoàn Thị B).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 101 ngày 16/4/2003 công an huyện Thanh Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Quyết định số 48 ngày 16/6/2008 Công an huyện Thanh Hà xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Quyết định số 76 ngày 5/11/2010 Công an huyện Thanh Hà xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bản án số 03 ngày 16/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 45 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được đặc xá ngày 30/8/2013).

Quyết định số 01 ngày 16/7/2014 Công an thành phố Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/01/2018, tạm giam ngày 10/01/2018 tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

Người làm chứng: Anh Phùng Văn Th, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn TrK, xã ĐL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và anh Đinh Văn Q, sinh năm 1998; Địa chỉ: Khu 6, phường CTh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21h50' ngày 05/01/2018 tại quán điện tử ở khu Tiền Trung, phường Ái Quốc, TP. Hải Dương. Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang Bùi Duy T đang cất giấu trong túi đeo trên người 01 vỏ bộ bài tú lơ khơ được dán băng dính màu đen, bên trong có 31 gói nilon màu trắng đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng. T khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Phùng Văn Th và anh Đinh Văn Q. Quá trình điều tra làm rõ: Bùi Văn T có sử dụng ma túy tổng hợp, khoảng 07 giờ ngày 5/01/2018, T đến thị trấn Phú Thái, Kinh Môn mua được 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 6.000.000đồng của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Sau đó T chia số ma túy mua được thành 30 gói nhỏ kích thước (1,2x1,2) gói và 01 gói to kích thước 5x8,5cm đựng vào trong vỏ bộ bài tú lơ khơ rồi dán băng dính đen bên ngoài. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T cho vỏ bộ bài tú lơ khơ bên trong chứa ma túy vào túi da màu đen, nhãn hiệu Giorgia Armani đeo trên người đến quán điện tử ở Tiền Trung, Ái Quốc chơi. Đến 21h50' cùng ngày khi T đang chơi điện tử thì bị Phòng PC45 Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra bắt quả tang, thu giữ 01 túi giả da màu đen đựng 01 vỏ bộ bài tú lơ khơ được dán băng dính màu đen, bên trong có 31 gói nilon màu trắng (trong đó có 30 gói nhỏ kích thước (1,2x1,2) gói và 01 gói to kích thước 5x8,5cm).

Tại bản kết luận giám định số 111/KLGD-PC54 ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Bùi Duy T, gửi đến giám định có trọng lượng là 11,433gam là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục III, STT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 11,020gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định lượng trong phong bì niêm phong số 111/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ bộ bài tú lơ khơ có dán băng dính màu đen; 01 túi giả da màu đen nhãn hiệu Giorgia Armani được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 79/VKS-HS ngày 09/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Duy T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về điều luật: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự 2015;

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Duy T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2018;

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 249 BLHS 2015: Phạt tiền bị cáo T từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (2015). Tịch thu cho tiêu hủy 11,020gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, kèm theo 01 vỏ bộ bài tú lơ khơ đựng trong phong bì niêm phong số 111/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 túi đeo màu đen có dây quai nhãn hiệu Giorgio Armani.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự (2015); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, đã vi phạm pháp luật và phạm tội, mong Tòa xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cơ hội cải tạo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi lời khai của bị cáo thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

Hồi 21h50' ngày 05/01/2018 tại quán điện tử ở khu Tiền Trung, phường Ái Quốc, TP. Hải Dương, Bùi Duy T đang cất giấu trái phép trên người 11,433gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Phòng cảnh sát hình sự (PC45) - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Bùi Duy T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy Methamphetamine là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại bản cáo trạng nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của loài người. Vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc. Bị cáo đã nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn coi thường pháp luật và cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để trừng trị đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời để bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính về các hành vi Cố ý gây thương tích, tàng trữ ma túy và bị kết án chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Vì bị cáo tàng trữ ma túy với số lượng lớn nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 2 Điều 35 và khoản 5 Điều 249 BLHS 2015 là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 11,020gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bộ bài tú lơ khơ có dán băng dính màu đen đựng trong phong bì niêm phong số 111/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 túi đeo màu đen có dây quai nhãn hiệu Giorgio Armani, xét đây là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy theo điểm a, c Điều 47 BLHS 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (2015).

[7] *Về các vấn đề khác:* Không làm rõ được người bán ma túy trái phép cho T nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Bùi Duy T **06** năm (sáu năm) **09** tháng (chín tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2018.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bổ sung bị cáo Bùi Duy T 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (2015). Tịch thu cho tiêu hủy 11,020gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bộ bài tú lơ khơ có dán băng dính màu đen đựng trong phong bì niêm phong số 111/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự -

Công an tỉnh Hải Dương là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành; Tịch thu cho tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 túi đeo màu đen có dây quai nhãn hiệu Giorgio Armani.

(Tình trạng vật chứng, chủng loại, số lượng, trọng lượng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Duy T phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND Tp Hải Dương;
- Công an Tp Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi thuộc CA tỉnh HD;
- Bị cáo;
- UBND xã HL, huyện Thanh Hà., tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS Tp Hải Dương (án có hiệu lực);
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh